

Bản án số: 07/2020/HNGĐ-ST

Ngày 05-3-2020

V/v ly hôn giữa chị T và anh H

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Từ Minh Hải

Ông Nguyễn Tiến Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự- Thư ký Tòa án nhân dân huyện LN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LN tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 602/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 về “Tranh chấp hôn nhân gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/QĐ-ST ngày 25/02/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn H1, xã ĐH, huyện LN, tỉnh Bắc Giang

- Bị đơn: Anh Thân Văn H, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H1, xã ĐH, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ghi ngày 19/11/2019 cùng các lời khai nguyên đơn chị Hoàng Thị T trình bày như sau: Chị kết hôn với anh Thân Văn H ngày 10/10/2012. Trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện LN. Cưới xong vợ chồng về chung sống tại Biên Hòa, tỉnh ĐN một thời gian sau đó về thôn H1, xã ĐH sinh sống, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Vợ chồng chung sống đến tháng 12/2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Do mâu thuẫn giữa hai vợ chồng nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở YB để sinh sống. Vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ từ tháng 12/2012 đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thân Văn H.

- Về con chung: Vợ chồng chị có một con chung là Thân Hoàng A, sinh ngày

19/12/2012. Hiện cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng với chị. Nếu vợ chồng ly hôn chị xin trực tiếp nuôi con chung, vấn đề góp cấp dưỡng nuôi con chị không đề nghị Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn anh H có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác*: Chị Hoàng Thị T trình bày chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm chị Hoàng Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu trên.

Bị đơn anh Thân Văn H đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng cho bố đẻ là ông Thân Văn TH nhận thay theo quy định của pháp luật, tuy nhiên anh Thân Văn H đã từ chối không cung cấp lời khai cho Tòa án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay anh Thân Văn H vắng mặt lần hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự chị T chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Anh Thân Văn H không chấp hành quy định của pháp luật, từ chối khai báo, tại phiên tòa hôm nay anh Thân Văn H vắng mặt lần hai không có lý do. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình, các Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị T.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị T được ly hôn anh Thân Văn H.

- Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị T trực tiếp nuôi con chung là Thân Hoàng A, sinh ngày 19/12/2012 vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn anh Thân Văn H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, mà không ai được cản trở.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Bị đơn anh Thân Văn H vắng mặt lần hai không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị T kết hôn với anh Thân Văn H ngày 10/10/2012 trên cơ sở tự nguyện hợp pháp anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện LN. Cưới xong vợ chồng về chung sống với nhau

ngay, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Vợ chồng chung sống đến tháng 12/2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Tháng 12/2012 do mâu thuẫn giữa hai vợ chồng nên chị T đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở YB để sinh sống. Vợ chồng sống ly thân cắt đứt mọi quan hệ từ từ đó đến nay. Qua kết quả xác minh và lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án xét thấy mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị T, anh H đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Hoàng Thị T được ly hôn với anh Thân Văn H.

[3] *Về con chung*: Chị Hoàng Thị T và anh Thân Văn H có một con chung là Thân Hoàng A, sinh ngày 19/12/2012. Hiện cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng với chị T. Quá trình giải quyết vụ án phía chị T có nguyện vọng được nuôi con, xét nguyện vọng nuôi con của chị T là nguyện vọng chính đáng, chị T có đủ điều kiện để nuôi con, cháu A có nguyện vọng được ở cùng mẹ, để tránh sáo trộn cuộc sống hiện nay của con nên cần giao con cho chị Hoàng Thị T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Vấn đề góp cấp dưỡng nuôi con do các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn anh Thân Văn H có quyền thăm nom con, chăm sóc, giáo dục con theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác*: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí*: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2017/0004410 ngày 09/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Hoàng Thị T và anh Thân Văn H được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Hoàng Thị T được ly hôn anh Thân Văn H.

2. *Về Con chung*: Giao cho chị Hoàng Thị T nuôi con chung là Thân Hoàng

A sinh ngày 19/12/2012 vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn anh Thân Văn H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2017/0004410 ngày 09/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

4. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện LN;
- Chi cục THADS huyện LN;
- Các đương sự;
- UBND xã ĐH
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Quỳnh Hoa

